

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1534/SLĐTBXH-VL.ATLĐ

Bình Dương, ngày 03 tháng 5 năm 2018

V/v báo cáo tình hình sử dụng lao động,
tai nạn và an toàn vệ sinh lao động
6 tháng đầu 2018

Kính gửi: Các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế
trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động; Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; Thông tư số 23/2014/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Bộ luật lao động về việc làm; Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về bảo hiểm thất nghiệp;

Để có cơ sở tổng hợp báo cáo Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân tỉnh đúng thời gian quy định về báo cáo tình hình sử dụng lao động, tai nạn và an toàn vệ sinh lao động 6 tháng đầu 2018 của các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đóng trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị:

1. Báo cáo tình hình thay đổi lao động trong các doanh nghiệp theo **Mẫu số 03; Mẫu số 05 và Mẫu số 07** Thông tư số 23/2014/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 03/2014/NĐ-CP.

2. Báo cáo tình hình sử dụng lao động nước ngoài theo **Mẫu số 14** Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP.

3. Báo cáo tình hình tai nạn lao động 6 tháng đầu năm 2018 theo quy định **Phụ lục XII** mẫu báo cáo tổng hợp tình hình tai nạn lao động cấp cơ sở 6 tháng đầu năm 2018 (theo Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ).

4. Báo cáo tình hình thực hiện Bảo hiểm thất nghiệp

Theo quy định về thông báo tình hình biến động lao động tại Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội thì “Trước ngày 03 hằng tháng, người sử dụng lao động phải thông báo theo **Mẫu số 29** với Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi đặt trụ sở

làm việc về tình hình biến động lao động làm việc tại đơn vị nếu có (tính theo tháng dương lịch của tháng liền trước thời điểm thông báo)". **Biểu mẫu số 29**, hướng dẫn cách ghi và nhập dữ liệu người lao động đã được Trung tâm Dịch vụ việc làm Bình Dương đăng tải tại địa chỉ: <http://vieclambinhduong.vn>, Sở đề nghị các doanh nghiệp trước ngày 03 hàng tháng thực hiện báo cáo theo mẫu và gửi về **Trung tâm Dịch vụ việc làm Bình Dương** theo địa chỉ: số 369 Đại lộ Bình Dương, khu phố Hòa Lân, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, Bình Dương, hoặc qua hộp thư điện tử: vieclambd@gmail.com.

5. Thời gian và hình thức báo cáo

Báo cáo bằng văn bản gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 05/6/2018 đồng thời gửi bản mềm qua địa chỉ Email:

5.1. Báo cáo tình hình thay đổi lao động; tình hình sử dụng lao động nước ngoài:

phongvieclam.sldb@gmail.com, điện thoại: 0274.3872.067.

5.2. Báo cáo tình hình tai nạn lao động:

thanhtralaodongtinbinhduong@gmail.com, điện thoại: 0274.3827.421.

5.3 Báo cáo tình hình thực hiện Bảo hiểm thất nghiệp:

vieclambd@gmail.com - hotro@vieclambinhduong.vn,

Điện thoại: 0274.3822870 - 3899019

(Biểu mẫu quy định tại website của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh: <http://soldtbcxh.binhduong.gov.vn>)

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị các doanh nghiệp báo cáo kịp thời theo quy định. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VL-ATLD, L (2.000b).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Tuyên

TÊN DOANH NGHIỆP:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ:

Bình Dương, ngày tháng năm

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỀ LAO ĐỘNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Dương

Loại hình doanh nghiệp: (DNTN, Công ty hợp danh, công ty TNHH MTV, Công ty TNHH liên doanh...)

Ngành nghề:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

TT	Nội dung	Tình hình sử dụng lao động				Ghi chú
		Đầu kỳ	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Cuối kỳ	
I. Lao động trong nước						
1	Tổng số lao động					
	<i>Trong đó LD nữ</i>					
2	Lao động người Bình Dương					
	<i>Trong đó LD nữ</i>					
3	Lao động tàn tật (nếu có)					
	<i>Trong đó LD nữ</i>					
4	Vị trí công việc					
	<i>Lao động gián tiếp (văn phòng)</i>					
	<i>Sản xuất trực tiếp (công nhân)</i>					
5	Trình độ chuyên môn kỹ thuật					
	<i>Đại học trở lên</i>					
	<i>Cao đẳng/cao đẳng nghề</i>					
	<i>Trung cấp/trung cấp nghề</i>					
	<i>Sơ cấp nghề</i>					
	<i>Dạy nghề thường xuyên</i>					
	<i>Chưa qua đào tạo</i>					
6	Loại hợp đồng lao động					
	<i>Không xác định thời hạn</i>					
	<i>Xác định thời hạn</i>					
	<i>Theo mùa vụ hoặc theo công việc nhất định dưới 12 tháng</i>					
7	Mức lương					
	<i>Thấp nhất</i>					

	<i>Cao nhất</i>				
	<i>Bình quân</i>				
8	Lý do giảm				
	<i>Nghỉ hưu</i>				
	<i>Đơn phương chấm dứt HĐLĐ/HĐLV</i>				
	<i>Ký luật sa thải</i>				
	<i>Thỏa thuận chấm dứt</i>				
	<i>Lý do khác</i>				
II. Lao động nước ngoài					
1	Tổng số lao động				
	<i>Trong đó LĐ nữ</i>				
2	Cấp giấy phép lao động				
	<i>Không thuộc diện cấp giấy phép lao động</i>				
	<i>Thuộc diện cấp giấy phép lao động</i>				
	<i>Đã cấp</i>				
	<i>chưa cấp</i>				
III. Nhu cầu tuyển dụng 6 tháng cuối năm 2017					
	Tổng số lao động				
	<i>Trong đó LD nữ</i>				
	<i>Chia ra:</i>				
1	Vị trí công việc				
	<i>Lao động gián tiếp (văn phòng)</i>				
	<i>Sản xuất trực tiếp (công nhân)</i>				
2	Trình độ chuyên môn kỹ thuật				
	<i>Đại học trở lên</i>				
	<i>Cao đẳng/cao đẳng nghề</i>				
	<i>Trung cấp/trung cấp nghề</i>				
	<i>Sơ cấp nghề</i>				
	<i>Dạy nghề thường xuyên</i>				
	<i>Chưa qua đào tạo</i>				

Thủ trưởng đơn vị

Mẫu số 14: Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP.

**TÊN DOANH
NGHIỆP/TỔ CHỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố

(Thông tin về doanh nghiệp/tổ chức: tên doanh nghiệp/tổ chức, địa chỉ, điện thoại, fax, email, website, giấy phép kinh doanh/hoạt động, lĩnh vực kinh doanh/hoạt động, người đại diện của doanh nghiệp/tổ chức để liên hệ khi cần thiết (số điện thoại, email))

Báo cáo tình hình tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài của (tên nhà thầu) như sau:

1. *(Thông tin về nhà thầu gồm: tên nhà thầu, địa chỉ đăng ký tại nước hoặc vùng lãnh thổ nơi nhà thầu mang quốc tịch, số điện thoại, fax, email, website, giấy phép thầu, địa chỉ chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc văn phòng điều hành tại Việt Nam, giấy phép thầu, thời gian thực hiện gói thầu).*

2. Số liệu về người lao động nước ngoài của nhà thầu (có bảng số liệu kèm theo)

3. Đánh giá, kiến nghị (nếu có).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BẢNG TỔNG HỢP LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI

Kèm theo báo cáo số...(ngày/tháng/năm) của (tên doanh nghiệp/tổ chức)

Đơn vị tính: người

Số TT	Quốc tịch	Tổng số lũy kế từ đầu năm	Phát sinh trong quý/6 tháng/năm			Vị trí công việc				Giấy phép lao động				
			Tổng số	Trong đó: LĐNN làm việc dưới 1 năm		Nhà quản lý	Giám đốc điều hành	Chuyên gia	Lao động kỹ thuật	Cấp GPLĐ	Không thuộc diện cấp GPLĐ	Đã nộp hồ sơ đề nghị cấp GPLĐ, xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ	Chưa nộp hồ sơ đề nghị cấp GPLĐ, xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ	Thu hồi GPLĐ
				Số lượng	Lương bình quân (VNĐ)									
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
													
Tổng														

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Sở LĐTBXH tỉnh, thành phố....;
- Lưu:

Ghi chú: (4) = (7) + (8) + (9) + (10) = (11) + (12) + (13) + (14) + (15)

Mẫu số 05: Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2014/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 03/2014/NĐ-CP

TÊN DOANH NGHIỆP:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm

KHAI TRÌNH VIỆC SỬ DỤNG LAO ĐỘNG KHI BẮT ĐẦU HOẠT ĐỘNG

Kính gửi: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận/huyện/thị xã/thành phố...)
 (Hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh/thành phố...)

Doanh nghiệp được thành lập theo có trụ sở tại bắt đầu hoạt động kể từ ngày.../.../....

Loại hình doanh nghiệp (Doanh nghiệp tư nhân, Công ty hợp danh, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, Công ty cổ phần):

Khai trình việc sử dụng lao động của đơn vị như sau:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính		Trình độ chuyên môn kỹ thuật					Loại hợp đồng lao động			Vị trí việc làm	Thời điểm bắt đầu làm việc	Đôi tượng khác	Ghi chú	
			Nam	Nữ	Đại học trở lên	Cao đẳng/ Cao đẳng nghề	Trung cấp/ Trung cấp nghề	Sơ cấp nghề	Dạy nghề thường xuyên	Chưa qua đào tạo	Không xác định thời hạn	Xác định thời hạn					Theo mùa vụ hoặc theo công việc nhất định dưới 12 tháng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)

1																	
2																	
3																	
...																	
	Tổng		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X				

Ghi chú:

- Trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp đặt tại địa phương nào thì báo cáo địa phương đó
- Cột 17 ghi những người giữ các chức danh được bổ nhiệm trong doanh nghiệp

Thủ trưởng đơn vị
(Chữ ký, dấu)
Họ và tên

		trở lên	đẳng/ Cao đẳng nghề	Trung cấp nghề	nghề	thường xuyên	đào tạo	định thời hạn	thời hạn	hoặc theo công việc nhất định dưới 12 tháng	
x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	

III. Số lao động giảm trong kỳ

Tổng số	Trong đó lao động nữ	Trình độ chuyên môn kỹ thuật						Loại hợp đồng lao động			Lý do giảm				
		Đại học trở lên	Cao đẳng/ Cao đẳng nghề	Trung cấp/ Trung cấp nghề	Sơ cấp nghề	Đạy nghề thường xuyên	Chưa qua đào tạo	Không xác định thời hạn	Xác định thời hạn	Theo mùa vụ hoặc theo công việc nhất định dưới 12 tháng	Nghi hưu	Đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động/Hợp đồng làm việc	Kỹ luật sa thải	Thỏa thuận chấm dứt	Lý do khác
x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x

IV. Số lao động cuối kỳ

Tổng số	Trong đó lao động nữ	Trình độ chuyên môn kỹ thuật						Loại hợp đồng lao động			Ghi chú
		Đại học trở lên	Cao đẳng/ Cao đẳng nghề	Trung cấp/ Trung cấp nghề	Sơ cấp nghề	Đạy nghề thường xuyên	Chưa qua đào tạo	Không xác định thời hạn	Xác định thời hạn	Theo mùa vụ hoặc theo công việc nhất định dưới 12 tháng	
x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	

Thủ trưởng đơn vị
(Chữ ký, dấu)
Họ và tên

